

Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Lệ Thủy

Ông Nguyễn Quốc Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Khuất Thị Lan – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên
tòa:** Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2019/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 07/11/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Văn L**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1990, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã T, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn H (sinh năm 1955) và con bà Giàng Thị L (đã chết); Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2019 đến ngày 02/8/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 17/10/2019 Phan Văn L bị bắt theo Quyết định truy nã số 05/QĐ ngày 15/10/2019 và bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 27/7/2019 tổ công tác Công an thành phố Lai Châu đang làm nhiệm vụ tại bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu yêu cầu kiểm tra đối với Phan Văn L. L đã tự giác giao nộp một gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài bằng hai lớp, lớp bên ngoài cùng là mảnh giấy màu trắng (loại vỏ phong bì thư, có in màu xanh, đỏ), lớp trong là mảnh nilon màu hồng, L khai nhận đó là Heroin, L tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Sau đó L bị bắt quả tang và tạm giữ.

Tại Cơ quan điều tra L khai, gói ma túy bị thu giữ L mua của Vàng Thị M ở bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu hết

280.000đồng (tiền này có một người đàn ông tên Q đưa cho Lập 300.000đồng để mua ma túy về cùng sử dụng).

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định 01 gói chất bột khô, màu trắng thu được của Phan Văn L có khối lượng 0,25gam. Cơ quan điều tra Công an thành phố đã gửi toàn bộ đi giám định.

Theo kết luận giám định số 366/GĐ-KTHS ngày 29/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phan Văn L gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định

Quá trình điều tra Phan Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc 0,25 gam Heroine Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và triệu tập Vàng Thị M đến làm việc nhưng tại Cơ quan điều tra M không thừa nhận đã bán ma túy cho L, việc mua bán ma túy không ai chứng kiến, vì vậy Cơ quan điều tra cũng không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Vàng Thị M về hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số tiền 300.000đồng Lập dùng để mua ma túy của M, Cơ quan điều tra chỉ thu thập được lời khai duy nhất của L, nhưng L không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

Bản cáo trạng số 38/CT - VKSTP ngày 01/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Phan Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn L từ 01 đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tạm giữ trước đây đối với bị cáo được trừ vào thời hạn phạt tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2019.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng loại phong bì thư có in mực màu xanh, đỏ; 01 mảnh nilon màu hồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Văn L không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Phan Văn L thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và không trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 27/7/2019 tại khu vực bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Phan Văn L đang tàng trữ 01 gói Heroin khối lượng 0,25gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Phan Văn L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Phan Văn L cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...”

...c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 đến dưới 5 gam;”...

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt (ngày 05/6/2018 bị cáo bị Công an huyện xử phạt hành chính theo quyết định số 54/QĐ – XPVPHC về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 08/6/2018 bị cáo đã chấp hành quyết định hành chính).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo có ông nội là Phan A P được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, bị cáo không có tài sản có giá trị, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 mảnh giấy màu trắng loại phong bì thư có in mực màu xanh,đỏ; 01 mảnh nilon màu hồng là vật chứng không có giá trị và công cụ gói ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng Vàng Thị M và người đàn ông tên Q, cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phan Văn L **16** (Mười sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/7/2019 đến ngày 02/8/2019 (06 ngày), còn phải chấp hành **15** (Mười năm) tháng **24** (Hai mươi tư) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2019.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy màu trắng loại phong bì thư có in mực màu xanh,đỏ; 01 mảnh nilon màu hồng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Hoàng Thị Vân Anh